

BÁO CÁO

Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; căn cứ Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII (sau đây viết tắt là Báo cáo số 352/BC-UBND), Báo cáo thẩm tra số 75/BC-BPC ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh⁽¹⁾;

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ NỘI DUNG CỬ TRI KIẾN NGHỊ

1. Tình hình chung

Trước và sau Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 204 cuộc tiếp xúc cử tri; tiếp thu, phân loại, tổng hợp 62 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Qua rà soát, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển 49 ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Ủy ban nhân dân tỉnh và 05 ý kiến, kiến nghị đến Ủy ban nhân dân các huyện: Đăk Glei, Đăk Hà và thành phố Kon Tum để xem xét, chỉ đạo giải quyết, trả lời theo thẩm quyền⁽²⁾. Đồng thời, đề nghị Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại các huyện: Đăk Glei, Đăk Tô, Kon Plông và thành phố Kon Tum giải thích, thông tin lại với cử tri 08 ý kiến, kiến nghị có nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách, pháp luật đã được quy định trong các văn bản pháp luật, quy định của cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương hoặc đang được cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Nội dung cử tri kiến nghị

Trong 49 kiến nghị, có 23 kiến nghị về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, 10 kiến nghị về thủy lợi và 16 kiến nghị về các nội dung khác⁽³⁾.

⁽¹⁾ Tại các huyện: Đăk Tô, Kon Plông, Kon Rẫy, Ngọc Hồi, Sa Thầy, Tu Mơ Rông.

⁽²⁾ Tại Báo cáo số 20/BC-TTHĐND ngày 05/7/2024 và Báo cáo số 25/BC-TTHĐND ngày 06/9/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII.

⁽³⁾ Cụ thể: Nông nghiệp 01 kiến nghị; chế độ chính sách 06 kiến nghị; điện 04 kiến nghị; đất đai, bồi thường 03 kiến nghị; đầu tư dự án 02 kiến nghị.

- Về giao thông, cử tri đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm bố trí nguồn lực để đầu tư nâng cấp tuyến Đường ĐH85 (*huyện Đăk Glei*) và ĐH53 (*huyện Ngọc Hồi*), vì đã hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng; khắc phục tình trạng ngập úng, sạt lở một số vị trí nền đường, taluy, sửa chữa mương thoát nước và có giải pháp đảm bảo an toàn giao thông tại một số đoạn đường thuộc Quốc lộ 40, các Tỉnh lộ: 671, 675, 679; phối hợp và đề nghị Khu quản lý đường bộ III kiểm tra, sửa chữa một số đoạn đường, tấm đan, lưới chắn rác, mương thoát nước đã xuống cấp, hư hỏng⁽⁴⁾, đồng thời có giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường Hồ Chí Minh⁽⁵⁾, Quốc lộ 14C⁽⁶⁾...

- Về nông nghiệp và thủy lợi, cử tri đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh có chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở ngừng chăn nuôi như đối với các cơ sở chăn nuôi phải di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; tiến hành nạo vét lòng hồ và mương thủy lợi; sửa chữa và nâng cấp một số hạng mục của công trình thủy lợi Đăk Ui, hồ chứa A1, A2, C3 (*huyện Đăk Hà*), đập Đăk Nol (*huyện Đăk Glei*), hồ chứa Đăk Ron Ga (*huyện Đăk Tô*), đập Đăk Trù, đập Đăk Nông (*huyện Ngọc Hồi*), đập Ya Pan, đập Le Rơ Mâm (*huyện Sa Thầy*); kiểm tra, xử lý chất lượng nước của Đập thủy lợi Ia Hiur để phục vụ hoạt động sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân.

- Về chính sách, cử tri đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm triển khai thực hiện Công văn số 5492/BYT-TCCB ngày 29/8/2023 của Bộ Y tế về vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và phân công nhiệm vụ cho viên chức dân số; bổ sung quy định về chi trả phụ cấp hàng tháng cho đội ngũ nhân viên y tế tổ dân phố và bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ đối với học viên tham gia đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định...

Ngoài các nhóm vấn đề nói trên, cử tri còn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn làm việc với các nhà máy thủy điện ở xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà để có phương án vận hành nhằm điều tiết nước phù hợp, tạo điều kiện cho người dân lấy nước tưới cà phê trong mùa khô; chỉ đạo Công ty Điện lực Kon Tum kéo đường điện vào khu sản xuất của thôn Đăk Tân, xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy; thực hiện bồi thường các diện tích đất sản xuất tại vùng lõi của thao trường tại huyện Đăk Tô để giảm bớt những khó khăn của người dân trong khu vực này; sớm triển khai thực hiện Dự án chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum nhằm khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong mùa mưa và tự ý rào chắn để lấn chiếm đất của một số hộ dân tại khu vực đường Phan Đình Phùng, tổ dân phố 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy đa số các ý kiến, kiến nghị của cử tri là xác đáng, cần được chính quyền và cơ quan chức năng các cấp xem xét, giải quyết, trả lời theo quy định.

⁽⁴⁾ Các đoạn qua: Xã Hà Mòn và xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà; thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô; thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi; từ thị trấn Đăk Glei đến xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei.

⁽⁵⁾ Tại các vị trí đầu nối các đường liên xã, liên thôn với đường Hồ Chí Minh tại xã Đăk Kroong, huyện Đăk Glei.

⁽⁶⁾ Đoạn qua địa bàn thôn 4, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

1. Kết quả đạt được

- Sau khi tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân chuyển đến, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây viết chung là đơn vị*) theo chức năng, nhiệm vụ được giao kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; nội dung giải quyết, trả lời kiến nghị phải ngắn gọn, đúng trọng tâm vấn đề cử tri quan tâm và đảm bảo các quy định của pháp luật⁽⁷⁾.

- Qua xem xét, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy:

+ Trong 49 kiến nghị, có 06 kiến nghị đã giải quyết xong⁽⁸⁾ (*chiếm 12,24%*); 04 kiến nghị đang giải quyết⁽⁹⁾ (*chiếm 8,16%*); 36 kiến nghị thông tin, giải trình lại với cử tri (*chiếm 73,48%*) và 03 kiến nghị chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, phối hợp với các sở, ngành xem xét, giải quyết và thông tin lại cử tri⁽¹⁰⁾ (*chiếm 6,12%*).

+ Một số đơn vị đã chủ động phối hợp kiểm tra thực tế, trực tiếp gặp gỡ cử tri nên kiến nghị về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông và thủy lợi đã được giải quyết, trả lời nhanh chóng, kịp thời, dứt điểm⁽¹¹⁾ hoặc đã dự kiến phương án xử lý và thời gian thực hiện để cử tri biết, theo dõi, thể hiện trách nhiệm cao, được cử tri và Nhân dân đồng tình, ủng hộ⁽¹²⁾.

+ Một số nội dung trả lời đã thông tin, giải trình cụ thể về khả năng nguồn lực của địa phương, tình hình hỗ trợ của ngân sách Trung ương và hướng giải quyết các kiến nghị liên quan đến cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Trung ương⁽¹³⁾.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

⁽⁷⁾ Công văn số 2526/UBND-NNTN ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh về việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII; Công văn số 3245/UBND-NNTN ngày 12/9/2024 về việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII và Công văn số 3390/UBND-NNTN ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh về việc giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII.

⁽⁸⁾ Tại các Câu: 1, 9, 13, 30, 45, 47.

⁽⁹⁾ Tại các Câu: 14, 23, 33, 36.

⁽¹⁰⁾ Tại các Câu: 25, 38, 43.

⁽¹¹⁾ Về giải pháp hiệu quả nhằm bảo đảm an toàn giao thông tại giao lộ giữa Tỉnh lộ 671 với đường tránh phía Đông thành phố (Câu 1); nạo vét lòng hồ đập Đăk Ui và Hồ chứa C3 (Câu 7); khắc phục những bất cập sau khi thi công Tỉnh lộ 675 (Câu 9); giải quyết những kiến nghị cử tri liên quan đến đường Hồ Chí Minh (Câu 12, 13, 18, 40), Quốc lộ 40 (Câu 22); gia cố hai bên lề đường Tỉnh lộ 671 (Câu 30); kiểm tra, có giải pháp khắc phục chất lượng nước của công trình thủy lợi Ia Hiur (Câu 45); tu sửa, nạo vét lòng hồ đập Đăk Nông (Câu 47).

⁽¹²⁾ Về sửa chữa, nâng cấp đập Đăk Nol (Câu 14); sửa chữa hệ thống lưới chắn rác, cửa thu nước trên đường Hồ Chí Minh (Câu 19); sửa chữa một số vị trí sạt lở (Câu 23), làm mương thoát nước (Câu 33) trên Quốc lộ 40; làm mương thoát nước trên Tỉnh lộ 671 (Câu 36).

⁽¹³⁾ Về bố trí nguồn vốn để sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH85 tại huyện Đăk Glei (Câu 2) và ĐH53 tại huyện Đăk Tô (Câu 4, 31); bổ sung quy định chi trả phụ cấp hàng tháng cho đội ngũ nhân viên y tế tổ dân phố (Câu 35); bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ đối với học viên tham gia đào tạo cán bộ quân sự của Ban chỉ huy quân sự cấp xã (Câu 49).

- *Đối với việc tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri:* Còn nhiều kiến nghị đã được quy định trong văn bản của các cơ quan có thẩm quyền hoặc kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền cấp huyện hoặc kiến nghị có một phần nội dung thuộc thẩm quyền của chính quyền cấp huyện vẫn được các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp, gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh⁽¹⁴⁾ làm cho thời gian trả lời, giải quyết bị kéo dài.

- *Đối với việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri:*

+ Có kiến nghị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xem xét, giải quyết nhưng nội dung trả lời chưa xác định rõ phương án, lộ trình giải quyết⁽¹⁵⁾ đề cử tri biết, theo dõi, giám sát theo quy định⁽¹⁶⁾; kết quả giải quyết, trả lời không có nội dung mới so với nội dung cử tri đã cho rằng không thỏa đáng⁽¹⁷⁾.

+ Việc phân loại kết quả giải quyết, trả lời một số kiến nghị chưa phù hợp với tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)⁽¹⁸⁾.

2.2. Nguyên nhân

⁽¹⁴⁾ Cụ thể:

(1) Sau khi xem xét kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổng hợp, Thường trực HĐND tỉnh chuyển **13/62** kiến nghị (*chiếm 20,97%*) đến UBND cấp huyện xem xét giải quyết, trả lời hoặc đề nghị Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giải thích, thông tin lại với cử tri (*tại Báo cáo số 20/BC-TTHĐND ngày 05/7/2024 và Báo cáo số 25/BC-TTHĐND ngày 06/9/2024 của Thường trực HĐND tỉnh*);

(2) Sau khi kiểm tra, rà soát, UBND tỉnh đã chuyển **07/49** kiến nghị (*chiếm 14,28%*) đến UBND cấp huyện theo dõi, xem xét giải quyết, trả lời với cử tri (*gồm 03 kiến nghị thuộc thẩm quyền (các Câu: 25, 38, 43) và 04 kiến nghị có một phần nội dung thuộc thẩm quyền (các Câu: 13, 18, 40, 42) tại Phụ lục số 1, Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh*).

⁽¹⁵⁾ Về làm mương thoát nước ở một số đoạn đường thuộc Tỉnh lộ 671 (Câu 6); thực hiện bồi thường các diện tích đất sản xuất tại vùng lõi của thao trường tại huyện Đăk Tô (Câu 32); đầu tư đồng bộ hệ thống cống, mương thoát nước dọc tuyến đường tránh lũ và khắc phục các điểm sạt lở nhằm tránh tình trạng xuống cấp của tuyến đường tuyến đường giao thông tránh lũ từ thôn 2, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà đi thôn 10, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô (Câu 41).

⁽¹⁶⁾ Khoản 3 Điều 9 Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh quy định: "...khả năng cân đối ngân sách địa phương hoặc phụ thuộc vào điều kiện hỗ trợ của trung ương nên chưa xác định được thời gian giải quyết thì các sở, ban ngành, đơn vị phải giải trình, nêu rõ lý do, dự kiến lộ trình, phương hướng giải quyết, trả lời đề cử tri biết".

⁽¹⁷⁾ Cử tri A Wu, thôn Kon Gu I, xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà kiến nghị về việc trả đất gia đình đã góp trồng cây cao su tại Hội nghị tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh Khóa XII, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời tại Báo cáo số 113/BC-STNMT ngày 21/3/2024 và UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 27/5/2024 (Câu 44) nhưng cử tri cho rằng trả lời không thỏa đáng nên tiếp tục kiến nghị tại Hội nghị Hội nghị tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII; đồng thời gửi đơn đến Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*ngày 17/7/2024, chuyên mục Hộp thư truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã có phỏng vấn phản ánh về vụ việc này (https://kontumtv.vn/video-clip/chuyen-muc/hop-thu-truyen-hinh/kien-nghi-cua-nguoi-dan-lien-quan-den-dat-tai-nong-truong-cao-su-ngoc-wang)*).

Tuy nhiên, đến nay, nội dung giải quyết, trả lời tại Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh (Câu 3) không có nội dung mới so với nội dung trả lời tại Báo cáo số 113/BC-STNMT ngày 21/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường và Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh.

⁽¹⁸⁾ Kiến nghị tại các Câu: 7, 10, 11, 12, 26, 46, 47 thuộc nhóm Thông tin - giải trình (*Báo cáo 352/BC-UBND phân loại vào nhóm kiến nghị đã và đang giải quyết*); kiến nghị tại các Câu 14, 23, 33, 36 thuộc nhóm đang giải quyết (*Báo cáo 352/BC-UBND phân loại vào nhóm Thông tin - giải trình, đã giải quyết*); kiến nghị tại Câu 40 thuộc nhóm đã giải quyết (*Báo cáo 352/BC-UBND phân loại vào nhóm Thông tin - giải trình*).

a) Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở một số nơi khi tham dự các Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chưa nắm chắc quy định của pháp luật, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và thực tiễn ở địa phương nên khi cử tri có ý kiến, kiến nghị thì không thông tin, giải trình được.

- Công tác rà soát, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri ở một số Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chưa theo đúng chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Nguyên nhân khách quan

Một số kiến nghị có liên quan cơ chế, chính sách, pháp luật của Trung ương; cần phải có nguồn lực lớn, ngoài khả năng của tỉnh (*như: đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi*) hoặc phải tuân thủ đầy đủ các quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật nên chưa thể xác định được thời gian giải quyết cũng như chưa thể giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh

Qua theo dõi và giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy các kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị tiếp nhận, nghiên cứu, giải quyết, trả lời theo quy định. Đối với các kiến nghị đang và sẽ giải quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng giải quyết trong thời gian tới (*gồm 04 kiến nghị, thể hiện ở các Câu: 14, 23, 33, 36*). Vì vậy, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, không ban hành nghị quyết về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp này.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp để giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã nêu tại Báo cáo số 352/BC-UBND. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chức năng tập trung kiểm tra, giải quyết, trả lời các kiến nghị chưa có kết quả cuối cùng tại Khoản 1 Mục III của Báo cáo này và kiến nghị chưa được cử tri đồng ý (*Câu 3*). Đồng thời chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền (*các Câu: 25, 38, 43*) và các kiến nghị có một phần nội dung thuộc thẩm quyền (*các Câu: 13, 18, 40, 42*).

- Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt và thực hiện nghiêm các nguyên tắc, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp nhận, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhất là việc cử đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, phân công cán bộ, công chức có trách nhiệm, có năng lực tham gia

các Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân để kịp thời nắm bắt tình hình, trực tiếp thông tin, giải trình ngay tại hội nghị hoặc tiếp thu để xem xét giải quyết, trả lời các kiến nghị thuộc thẩm quyền. Đối với các kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến, qua xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định thẩm quyền giải quyết, trả lời là của Ủy ban nhân dân cấp huyện thì chuyển và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện trả lời, giải quyết theo đúng Quy chế tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh*), không để xảy ra tình trạng kiến nghị vượt cấp, kiến nghị thuộc loại Thông tin - giải trình được tổng hợp gửi về chính quyền cấp tỉnh.

- Căn cứ quy định của pháp luật và kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đã được cử tri chấp nhận, đồng thuận tiếp tục cập nhật vào Tài liệu Hỏi - Đáp để đại biểu Hội đồng nhân dân và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp nghiên cứu, có căn cứ trả lời cử tri ngay tại Hội nghị tiếp xúc cử tri.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục cử tri và Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông, về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng, hành lang an toàn đường bộ; bảo vệ và sử dụng nguồn nước tiết kiệm, phù hợp với từng loại cây trồng, không lấn chiếm hành lang công trình thủy lợi, không canh tác trên diện tích thu hồi đất trong lòng hồ... Đồng thời, theo dõi, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông và các trường hợp phá hoại tài sản công trình giao thông đường bộ, công trình thủy lợi...

- Có giải pháp cụ thể để khắc phục các hạn chế liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các cấp; thực hiện các kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được nêu tại Báo cáo này; báo cáo kết quả thực hiện tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

3. Đối với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Có giải pháp phát huy tốt hơn nữa vai trò của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong việc chủ trì các Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân; tham gia rà soát, tổng hợp, phân loại chính xác ý kiến, kiến nghị của cử tri và giám sát, phản biện xã hội trong công tác giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền, giải thích, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước; tích cực tham gia giải quyết các kiến nghị của cử tri ngay từ cơ sở.

4. Đối với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh

Chủ động theo dõi, đôn đốc việc báo cáo và phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri (*trước và sau mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh*) theo lĩnh vực phụ trách; nghiên cứu, tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến

đúng tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết. Đồng thời, nghiên cứu kỹ báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động tổ chức khảo sát thực tế để cùng với Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thẩm tra báo cáo này được sâu sát với thực tế, chặt chẽ hơn. Qua đó, đề xuất những giải pháp khả thi, giúp cho việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri kịp thời, hiệu quả.

5. Đối với các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

- Quán triệt và thực hiện nghiêm việc rà soát, phân loại, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri theo đúng chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; căn cứ báo cáo này có liên hệ, rút kinh nghiệm nghiêm túc việc tổng hợp không chính xác nội dung kiến nghị của cử tri, gửi kiến nghị cử tri không thuộc quyền của cấp tỉnh về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri theo đúng chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 101/TTHĐND-TH ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc báo cáo giám sát việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, báo cáo rõ những kiến nghị cử tri đã được cơ quan chức năng giải quyết, trả lời hoặc đã hứa giải quyết nhưng thực hiện không đúng thực tế, không đúng tiến độ, cử tri tiếp tục kiến nghị... để có chỉ đạo, xử lý kịp thời, bảo đảm cho việc giải quyết, trả lời của chính quyền, ngành chức năng ở các cấp được thực hiện nghiêm túc. Trường hợp cần thiết phải tổ chức giám sát hoặc đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chất vấn, giải trình theo quy định.

- Từng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cần quan tâm nghiên cứu, cập nhật tốt hơn quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân và kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của cơ quan có thẩm quyền để thông tin, giải thích kịp thời cho cử tri, nhất là những vấn đề pháp luật đã quy định rõ, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh không thể điều chỉnh, bổ sung hoặc đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết, trả lời đúng quy định.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hải